

Số: **70** /2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **28** tháng **8** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 216/TTr-STTTT, ngày 15 tháng 3 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

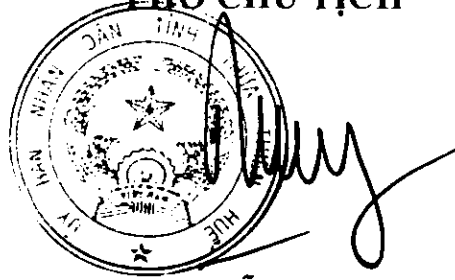
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2017.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế, các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Thông tin đối ngoại;
- Cục Kiểm tra văn bản pháp luật (Bộ Tư pháp);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dung

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **70** /2017/QĐ-UBND ngày **28** /8/2017 của
Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Thông tin đối ngoại

1. Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này bao gồm thông tin chính thức về Việt Nam nói chung và tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng, thông tin quảng bá hình ảnh Thừa Thiên Huế và thông tin tình hình thế giới vào Thừa Thiên Huế.

2. Nội dung thông tin đối ngoại bao gồm:

a) Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước; Tuyên truyền về những hoạt động đối ngoại nổi bật của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tỉnh, vấn đề hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, con người, lịch sử, văn hóa; thành tựu phát triển kinh tế - xã hội; tiềm năng hợp tác, đầu tư của tỉnh Thừa Thiên Huế ra thế giới.

c) Tuyên truyền, đưa các thông tin về tình hình thế giới trên các lĩnh vực vào Thừa Thiên Huế; thông tin về quan hệ giữa Việt Nam, cũng như tỉnh Thừa Thiên Huế với các nước trên thế giới và trong khu vực; các thông tin khác góp phần tăng cường và củng cố tình hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới, trước hết là nhân dân các địa phương nước ngoài có quan hệ truyền thống, các địa phương nước ngoài kết nghĩa với tỉnh Thừa Thiên Huế.

d) Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ, chấn chỉnh các thông tin sai lệch; từ đó phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, của các phần tử cơ hội, các thế lực thù

dịch, lợi dụng hoạt động thông tin đối ngoại để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam một cách chủ động và có hiệu quả.

e) Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại

1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tuân thủ pháp luật và phong tục tập quán của nước có quan hệ đối ngoại.

2. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam và tỉnh Thừa Thiên Huế; bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Không kích động nhân dân chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân; không kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước.

4. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt; không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Ủy ban Nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với các hoạt động tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện để chủ động thực hiện Quy chế phối hợp này.

3. Tuân thủ công tác quản lý hoạt động thông tin đối ngoại theo Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Việc phối hợp được tiến hành trên cơ sở yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong từng thời gian, địa bàn và lĩnh vực cụ thể.

5. Kịp thời, hiệu quả, tuân thủ chế độ bảo mật của mỗi cơ quan.

6. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, khách quan, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình phối hợp.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin, báo cáo, thông qua văn bản và các hình thức thông tin liên lạc.

2. Tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo để bàn bạc, thống nhất kế hoạch phối hợp.

3. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, cử cán bộ tham gia vào các hoạt động thanh, kiểm tra và xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thông tin đối ngoại.

4. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị khác về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình.

5. Định kỳ thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm để đề ra kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại năm tiếp theo, đồng thời khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Nội dung công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở trong và ngoài tỉnh.

4. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại nhằm đảm bảo phục vụ tốt và từng bước nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại ở địa phương.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, chủ động cung cấp nội dung thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn Thừa Thiên Huế; chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí của nước ngoài; cung cấp thông tin cho người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới vào Việt Nam.

6. Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Chương III TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 8. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình, Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hàng năm, các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại; Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền sau khi được phê duyệt. Tổng hợp báo cáo hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm.

2. Có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời cung cấp thông tin về những vấn đề liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Thừa Thiên Huế cho Bộ Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí, Công thông tin điện tử tỉnh, hệ thống đài Truyền thanh – Truyền hình cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị và các cơ quan liên quan thống nhất chủ trương, nội dung cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế theo quy định của pháp luật.

5. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

6. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh thường xuyên theo dõi công tác thông tin, tuyên truyền của các cơ quan thông tấn, báo chí liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Thừa Thiên Huế; kịp thời chấn chỉnh những thông tin sai lệch; ngăn chặn thông tin xấu, độc hại trên internet; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai sự thật, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng hoạt động thông tin đối ngoại để xuyên tạc, kích động, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước ta và làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao và các cơ quan Trung ương trong công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

8. Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

9. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Tổ chức thu thập, phân tích, đánh giá các thông tin về tình hình an ninh, chính trị, kinh tế, xã hội quốc tế và khu vực có tác động đến tỉnh Thừa Thiên Huế, đề xuất phương hướng và giải pháp thực hiện. Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh cho các cơ quan có liên quan.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn báo chí trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế thông tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh và phối hợp hướng dẫn đưa tin về tình hình quốc tế, tin trong nước liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh.

4. Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các sự kiện ngoại giao quốc tế diễn ra trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; phối hợp với các địa phương, đơn vị cung cấp thông tin, ấn phẩm tuyên truyền để các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh thống nhất quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo đúng Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

6. Là đầu mối tiếp nhận thông tin, báo cáo, tham mưu cho lãnh đạo tỉnh trả lời phỏng vấn nước ngoài về những vấn đề liên quan đến hoạt động đối ngoại của tỉnh; về phát ngôn quan điểm, lập trường chính thức của tỉnh về các vấn đề đối ngoại của tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức biên dịch các ấn phẩm, tài liệu sang tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh tỉnh Thừa Thiên Huế ra nước ngoài.

8. Cung cấp thông tin liên quan đến địa phương để phục vụ công tác tuyên truyền đối ngoại cho Bộ Ngoại giao và các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan thường xuyên cập nhật và cung cấp kịp thời thông tin, số liệu về tình hình thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và nguồn vốn ODA, NGO trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Thông tin thường xuyên về những thành tựu của đất nước và của tỉnh Thừa Thiên Huế, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh Thừa Thiên Huế đến với mọi

người, đặc biệt là đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và dự định đầu tư vào tỉnh Thừa Thiên Huế nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế ổn định, hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Quảng bá hình ảnh Thừa Thiên Huế thông qua các hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ, triển lãm quốc tế về xúc tiến đầu tư.

Điều 11. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động, sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Quan tâm xây dựng các chương trình văn hóa, nghệ thuật đặc sắc để phục vụ các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Xuất bản các xuất bản phẩm bằng nhiều thứ tiếng (Anh, Pháp, Nga, Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào...) để giới thiệu về văn hóa, du lịch; chỉ đạo tổ chức sản xuất các sản phẩm quà tặng, đồ lưu niệm mang bản sắc và thương hiệu tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Sử dụng có hiệu quả và tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan sử dụng các thiết chế văn hóa do Sở Văn hóa và Thể thao quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 12. Sở Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động, sự kiện du lịch.

2. Thiết kế các tour, tuyến và các sự kiện du lịch nhằm quảng bá lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đặc sắc của Thừa Thiên Huế đến bạn bè quốc tế, thu hút khách du lịch quốc tế đến Thừa Thiên Huế.

3. Xuất bản các xuất bản phẩm (cẩm nang du lịch, tờ rơi, tờ gấp...) để giới thiệu, quảng bá tiềm năng du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 13. Sở Công Thương

Chủ trì cung cấp thông tin về các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến công tác hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động xúc tiến thương mại trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và cho các cơ quan báo chí.

Điều 14. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

2. Bảo đảm kinh phí trong dự toán n

gân sách nhà nước hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng định mức kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng quy định hiện hành.

Điều 15. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành có liên quan rà soát, thống kê nhân sự làm công tác thông tin đối ngoại; đề xuất phương án bố trí, sắp xếp biên chế cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh đảm bảo phù hợp.

Điều 16. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh vùng đất và con người tỉnh Thừa Thiên Huế; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh Thừa Thiên Huế ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, bóp méo sự thật một cách kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ đảng viên, các tầng lớp nhân dân và bạn bè quốc tế về quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước trong các vấn đề chính trị - xã hội, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia, không ảnh hưởng đến các mối quan hệ ngoại giao, giữ vững hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới.

Điều 17. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Phối hợp với các ngành chức năng theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp tuyên truyền thông tin đối ngoại phù hợp đối tượng, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với những hoạt động vi phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên mạng internet; không để xảy ra việc lợi dụng các hoạt động hợp tác văn hóa, giao lưu, triển lãm về văn hóa, nghệ thuật, hội chợ... ảnh hưởng đến phong tục tập quán, bản sắc dân tộc và gây mất an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ quản lý phóng viên, các đoàn báo chí, đoàn công tác có người nước ngoài vào hoạt động tại Thừa Thiên Huế và các đoàn cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của tỉnh ra nước ngoài theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 18. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh về quản lý công tác thông tin đối ngoại trên lĩnh vực đối ngoại quốc phòng, quân sự, biên phòng trong khu vực biên giới, biển đảo của tỉnh.

2. Cung cấp các thông tin đối ngoại liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới vùng biển đảo, phân giới cắm mốc, đối ngoại biên phòng, cứu hộ, cứu nạn người nước ngoài trên vùng biển Việt Nam.

3. Phối hợp với các cơ quan báo chí xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về chủ quyền an ninh biên giới, lãnh thổ quốc gia.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan theo dõi, đấu tranh phản bác các thông tin, luận điệu xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của tỉnh.

Điều 19. Các ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm theo quy định, đồng thời gửi Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp, xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực ngành và địa bàn quản lý.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

6. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Thanh tra, kiểm tra

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 21. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các quy định của Nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại

cũng như phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại về kinh tế phải bồi thường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 22. Chế độ báo cáo

Định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hàng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý (hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu) gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này, hàng năm báo cáo cơ quan có thẩm quyền về tình hình, kết quả triển khai thực hiện.

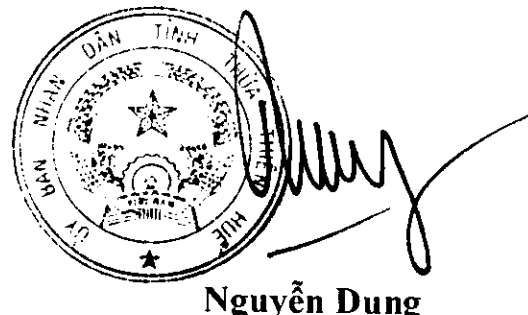
2. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán ngân sách thực hiện hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin truyền thông) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dung